TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 128/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 18 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 125/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc "*Ly hôn*", giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Công Tuấn M, sinh năm 1996

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, Huyện T, TP. H

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1998

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã N, Huyện T, TP. H

Chỗ ở hiện nay: Thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, Huyện T, TP. H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Anh Trần Công Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thanh H.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Anh Trần Công Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thanh H có một con chung là cháu Trần Thị Huyền M, sinh ngày 09/02/2021. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Trần Công Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thanh H như sau: Giao cháu Trần Thị Huyền M cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

Chị Nguyễn Thị Thanh H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Công Tuấn M tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số 300.000 đồng số tiền tạm ứng phí anh M đã nộp theo biên lai số 0056647 ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện T. Trả lại anh Trần Công Tuấn M 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã N (Giấy chứng nhận kết hôn số 55 ngày 18/9/2020);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương